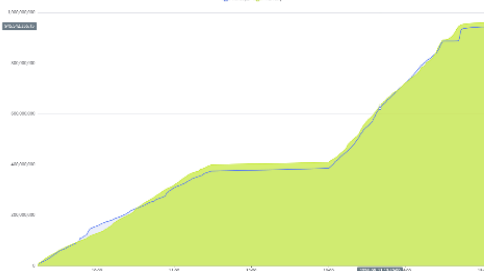


THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

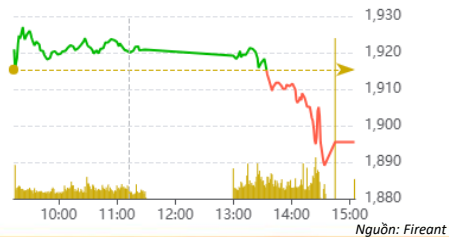
	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1,895.50	248.06
Thay đổi	-19.87	1.57
Thay đổi %	-1.04%	0.64%
KLGD (Triệu CP)	960.7	67.2
GTGD (Tỷ)	28,065	1,281
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	104	64
CP giảm giá	213	91
CP tham chiếu	47	52
P/E	14.13	1.53
P/B	2.18	2.18

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	2,040.5	-33.55	683.51	54,573
VN30F1M	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

VN-Index chịu áp lực điều chỉnh mạnh trong phiên khi lực bán gia tăng từ đầu phiên chiều và lan rộng trên toàn thị trường, khiến chỉ số đóng cửa tại 1.895,50 điểm (-1,04%).

Độ rộng thị trường nghiêng mạnh về bên bán với 213 mã giảm so với 104 mã tăng, trong đó có tới 143 cổ phiếu giảm trên 1%, phản ánh áp lực chốt lời và tâm lý thận trọng đang gia tăng rõ rệt. Thanh khoản đạt 28.064,63 tỷ đồng, duy trì ở mức cao cho thấy hoạt động bán ra diễn ra khá quyết liệt.

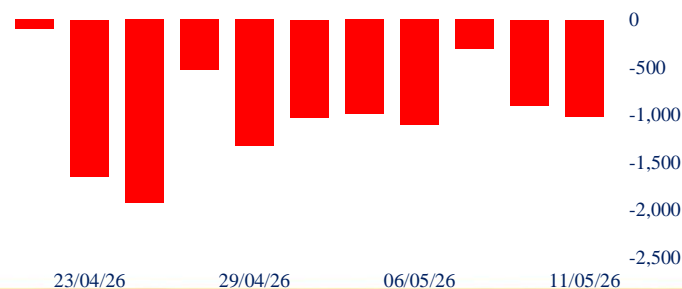
Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh khoảng 1.019,49 tỷ đồng trên HoSE, tập trung tại các mã VHM (-368,07 tỷ), FPT (-217,70 tỷ), DGC (-189,16 tỷ), ACB (-130,72 tỷ) và TCH (-118,62 tỷ). Ở chiều ngược lại, lực mua ròng ghi nhận tại BSR (+133,25 tỷ), GEE (+101,01 tỷ) và DCM (+96,92 tỷ), tuy nhiên chưa đủ để cải thiện đáng kể tâm lý thị trường.

Phiên giao dịch ghi nhận nhóm cổ phiếu họ Vin là tác nhân chính lấy đi gần 10 điểm của VN-Index, đặc biệt VRE giảm mạnh 6,41%.

Áp lực này ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý thị trường, khiến nhiều mã đồng loạt giảm sâu như SC5 (-7,00%), TMP (-6,96%), DGC (-6,90%) và VNE (-6,85%). Dù thị trường vẫn xuất hiện một số điểm sáng như HRC (+6,99%), BSR (+6,94%), GEL (+6,92%) hay CII (+6,78%), lực đỡ này vẫn chưa đủ để cân bằng áp lực bán lan rộng trên toàn thị trường.

Trong bối cảnh VN-Index đánh mất vùng hỗ trợ tâm lý 1.900 điểm cùng độ rộng thị trường suy yếu mạnh, xu hướng ngắn hạn đang có dấu hiệu chứng lại sau giai đoạn tăng nóng trước đó. Áp lực chốt lời trên diện rộng và việc khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh có thể khiến thị trường còn xuất hiện thêm các nhịp rung lắc trong những phiên tới, đặc biệt khi dòng tiền chưa cho thấy sự lan tỏa trở lại.

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index giảm mạnh về 1.895,50 điểm (-1,04%), qua đó đánh mất mốc 1.900 điểm sau nhiều phiên duy trì phía trên vùng này. Dù chỉ số vẫn vận động trên MA20 (~1.839) và MA50 (~1.765), cây nến giảm mạnh đi kèm thanh khoản cao cho thấy áp lực chốt lời ngắn hạn đang gia tăng đáng kể. Tuy nhiên, việc VN-Index vẫn giữ khoảng cách an toàn với MA200 (~1.714) cho thấy xu hướng tăng trung và dài hạn chưa bị phá vỡ.

Về các chỉ báo động lượng, RSI giảm xuống quanh 65,8 sau khi tiến sâu vào vùng quá mua trước đó, phản ánh đà hưng phấn của dòng tiền đã hạ nhiệt đáng kể. MACD vẫn nằm trên đường tín hiệu và duy trì trên ngưỡng 0, cho thấy xu hướng tăng trung hạn chưa chuyển sang tiêu cực. Tuy nhiên, Histogram tiếp tục thu hẹp cho thấy xung lực tăng đang suy yếu rõ rệt.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

VN-Index mất mốc 1900. Cần trọng không mở vị thế mới.

Kịch bản 1(70%): VN-Index vượt đỉnh lịch sử 1918 dòng tiền quay lại thị trường. Sẵn sàng gia tăng vị thế sẵn có và gia tăng tỷ trọng danh mục.

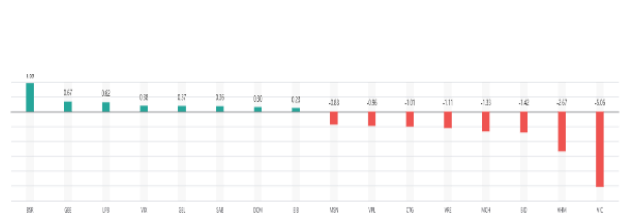
Kịch bản 2 (30%): VN-Index tạo bẫy tăng giá và dòng tiền vẫn duy trì thờ ơ với thị trường



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	4.26%	-1.63%
Hóa chất	-1.56%	2.54%
Tài nguyên Cơ bản	-1.25%	0.00%
Xây dựng và Vật liệu	1.94%	-3.32%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	1.49%	8.57%
Ô tô và phụ tùng	-1.28%	-0.79%
Thực phẩm và đồ uống	-1.46%	-28.81%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.85%	-1.34%
Y tế	-0.55%	-3.40%
Bán lẻ	-1.97%	1.42%
Truyền thông	-0.60%	-0.06%
Du lịch và Giải trí	-2.87%	4.58%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-0.94%	-3.71%
Ngân hàng	-0.73%	2.56%
Bảo hiểm	-2.93%	-17.93%
Bất động sản	-1.57%	35.70%
Dịch vụ tài chính	-0.21%	-3.11%
Công nghệ Thông tin	-2.55%	-8.67%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
BSR	27.75	1.80 / 6.94%	27,083,100
DCM	42.9	2.70 / 6.72%	4,697,700
DXG	15.7	0.25 / 1.62%	19,596,400
EIB	22.75	0.60 / 2.71%	29,158,300
GEX	34.1	0.60 / 1.79%	29,737,200

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
TCH	16.6	-0.35 / -2.06%	15,919,400
ACB	22.75	-0.10 / -0.44%	12,866,600
DGC	48.6	-3.60 / -6.90%	8,962,300
TPB	15.75	-0.25 / -1.56%	12,666,900
HPG	27	-0.35 / -1.28%	30,373,100

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
TTA	Đình Quang Chiến	---	08/05/2026	Mua	0
CCI	Trần Hữu Nghĩa	Phó Tổng Giám đốc	08/05/2026	Mua	10,000
TEG	Đào Xuân Đức	Giám đốc/Trưởng phòng tài chính kế toán/Kế toán trưởng	08/05/2026	Bán	0
E1VFN	Hoàng Mạnh Huy	---	08/05/2026	Bán	474,264
NAB	Lâm Kim Khôi	Phó Tổng Giám đốc	08/05/2026	Mua	93,325

TIN TỨC

Trong nước

[Thủ tướng: Cần cải cách mạnh mẽ để tăng trưởng](#)
[Việt Nam: Cơ hội trong bối cảnh kinh tế đầy thách thức](#)
[Hàng loạt giải pháp 'hạ nhiệt' lạm phát](#)
[HN tạm dừng 175 DA chồng lấn đất với siêu DA Olympic](#)

Doanh nghiệp

[SACOMBANK kiện toàn đội ngũ lãnh đạo cấp cao](#)
[DT hãng may TNG tăng 17% trong T4, CP vẫn suy yếu](#)
[KIDO lên kế hoạch tái cấu trúc mảng đầu ăn](#)
[Alpha Petrol – Bước ngoặt sau tái cấu trúc](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Các ông lớn dầu khí khả năng bị đánh thuế LN vượt trội](#)
[Chuỗi Costco hưởng lợi lớn từ cơn hỗn loạn giá xăng](#)
[Hormuz đình trệ, Panama trở nên sôi động](#)

Hàng hóa

[Giá vàng, bạc rung lắc mạnh](#)
[Giá dầu TG tăng vọt sau phát biểu cứng rắn của Mỹ và Iran](#)
[Giá vàng trong nước giảm](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	VIX	109,457,678	4.03%
2	SHB	55,023,900	-0.70%
3	CII	49,670,300	6.78%
4	HPG	30,373,100	-1.28%
5	GEX	29,737,200	1.79%
6	EIB	29,158,300	2.71%
7	BSR	27,083,100	6.94%
8	NVL	25,105,300	-2.33%
9	SSI	23,217,900	0.00%
10	DXG	19,596,400	1.62%

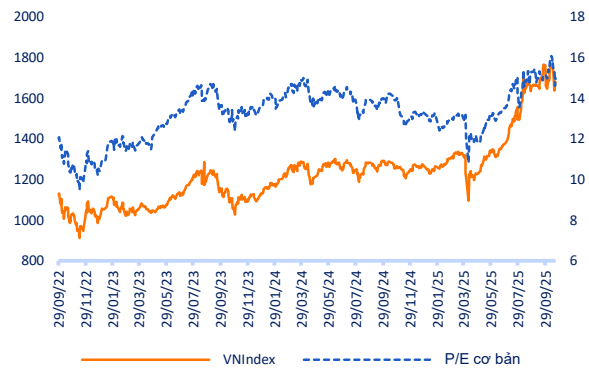
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	4672	-58.70	-1.24%
Bạc	80.88	0.01	0.02%
Đồng	6.34	0.04	0.64%
Dầu thô	2.22	0.02	-0.68%
Dầu Brent	103.8	2.51	2.48%
Khí Tự nhiên	2.799	0.04	1.52%
Khí đốt	3.9489	0.05	1.28%
Đường	14.7	0.01	0.07%
Heo nạc	98.62	-0.75	-0.75%
Cà phê	273.1	-1.70	-0.62%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN		
		Mua	Bán	
USD/VND	26093	0.02%	USD 23,913	26,323
EUR/VND	30171	0.32%	EUR 28,084	31,041
GBP/VND	34853	0.27%	GBP 32,450	35,866
USD/VND	161.00	-0.62%	JPY 152	168
AUD/VND	32972	0.32%	CHF 30,671	33,900

Định giá thị trường





MẮT MỐC 1900, ÁP LỰC BÁN GIA TĂNG

Bản tin ngày 11/05/2026

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.7	27.3	12/01/2026	32.5	25.6	-2.2%	NĂM GIỮ
8	HHV	70.90	67	07/05/2026	80	62	5.8%	NĂM GIỮ
3	VNM	62.00	70	29/01/2026	81.8	65.5	-11.4%	NĂM GIỮ
4	MIG	19.55	18.4	29/01/2026	21	18.1	6.3%	NĂM GIỮ
5	SSI	26.85	30.45	11/03/2026	35	28.5	-11.8%	NĂM GIỮ
6	SHB	15.00	15.2	16/03/2026	17	14.4	-1.3%	NĂM GIỮ
7	REE	70.90	67	20/03/2026	80	62	5.8%	NĂM GIỮ
8	MWG	86.00	86	07/05/2026	80	81.8	0.0%	MUA

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Năm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Năm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Năm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Năm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Năm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Năm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Năm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Năm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Năm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Năm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Năm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Năm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Năm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Năm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Năm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Năm giữ



MẤT MỐC 1900, ÁP LỰC BÁN GIA TĂNG

Bản tin ngày 11/05/2026

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HAH	71	59	03/03/2026	70,8	55,6	18.0%	CHÓT LỜI

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích nam.nghiem@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích hoang.giang@vfs.com.vn